

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST.
Ngày 26/02/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tài.

Ông Bùi Văn Cuối.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST- HS, ngày 03 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với:

Bị cáo Bùi Thiện C, sinh ngày 06 tháng 06 năm 1989, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi thường trú: Khóm D, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: Khóm I, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh H, sinh năm 1953 và bà Từ Thị Ngọc V, sinh năm 1957; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Huỳnh Lan P, sinh năm 1988 (không đăng ký kết hôn), có 01 người con sinh tháng 02 năm 2025; anh, chị, em ruột gồm có 04 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ hình sự từ ngày 09/10/2024 đến ngày 15/10/2024 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Bà Trát Ngọc M, sinh ngày 01/7/1967. Địa chỉ: Khóm I, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- 01 túi niêm phong số 531/2024/M1 ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T (bên trong là ma túy sau giám định).

- 01 túi niêm phong số 531/2024/M2 ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T (bên trong là ma túy sau giám định).

- 01 ví bằng vải màu sọc caro trắng đen.

- 01 túi nylon trong suốt có viền màu đỏ, kích thước 5x5cm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Thiện C và chị Huỳnh Lan P sống chung với nhau như vợ chồng tại nhà chị P ngụ khóm I, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khoảng 12 giờ ngày 08/10/2024, bị cáo đến tiệm game bắn cá tại thành phố T để chơi game, tại đây bị cáo mua 03 túi ma túy của một người thanh niên (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ) với giá 700.000 đồng, bị cáo đem 03 túi ma túy để trong một cái ví bằng vải màu sọc caro trắng đen, rồi cất giấu trong túi quần Jean treo trên sào đồ trong phòng ngủ của bị cáo, chị P, mục đích để bị cáo sử dụng chất ma túy một mình.

Khoảng 14 giờ ngày 09/10/2024, bị cáo lấy 01 nỏ thủy tinh móc vào chùm chìa khóa xe mô tô, lấy 02 túi ma túy vừa cầm trong lòng bàn tay trái, một mình điều khiển xe mô tô biển số 84B2-124.01 chạy đến chòm mã thuộc khóm I, thị trấn M để sử dụng ma túy, đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo đang điều khiển xe trên đường đèo đoạn thuộc khóm I, thị trấn M thì bị lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, quản lý một xe mô tô biển số 84B2-124.01 và 02 túi ma túy gồm: 01 túi là đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước 2,5x1cm; 01 túi là đoạn ống nhựa màu đỏ, được hàn kín hai đầu, kích thước 2x1cm, bên trong đều có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong mã số PS2 2009110, còn nỏ thủy tinh đã bị rớt mất.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của bị cáo thuộc khóm I, thị trấn M, phát hiện và quản lý trong phòng ngủ của bị cáo gồm: 01 đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước 5x1cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong mã số PS2 2009106; 01 khẩu súng ngắn Rulo bằng kim loại màu bạc, trong ổ đạn có 06 viên đạn bằng kim loại màu vàng, được niêm phong mã số PS2 2009105; 01 ví bằng vải màu sọc caro trắng đen; 01 túi nylon trong suốt có viền màu đỏ, kích thước 5x5cm.

Kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của bị cáo, kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Bút lục: 108.

Căn cứ Kết luận giám định số 531/KL-KTHS, ngày 15/10/2024 của phòng K Công an tỉnh T kết luận (Bút lục 57- 59):

- Gói 01:

+ Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong mã số PS2 2009110 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1128 gam.

+ Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được niêm phong mã số PS2 2009110 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0710 gam.

- Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong mã số PS2 2009106 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4122 gam.

Tổng khối lượng ma túy là 0,596 gam. Sau khi giám định đã hoàn trả lại 02 túi niêm phong, bên trong là ma túy sau giám định.

Tại Kết luận giám định số 6624/KL-KTHS ngày 07/11/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 khẩu súng gửi giám định là công cụ hỗ trợ có tính năng, tác dụng tương tự, thuộc loại súng ngắn ổ quay chế tạo thủ công bắn đạn cao su cỡ (9x22)mm, không phải là vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn bắn được.

- 06 viên đạn gửi giám định là công cụ hỗ trợ, thuộc loại đạn cao su cỡ (9 x 22) mm, sử dụng cho khẩu súng nêu trên, không phải là vũ khí quân dụng. Hiện tại các viên đạn này sử dụng để bắn được.

Sau khi giám định đã hoàn trả lại 01 khẩu súng ngắn và 03 viên đạn. Đối với 03 viên đạn còn lại đã dùng để bắn thực nghiệm nên không hoàn trả.

Ngày 11/10/2024 và 15/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Bùi Thiện C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng biện pháp tạm giam bị cáo để phục vụ điều tra.

Đối với hành vi của bị cáo Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ là 01 khẩu súng ngắn và 06 viên đạn, đã bị Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng, đồng thời tịch thu tang vật vi phạm hành chính còn lại sau giám định là 01 khẩu súng và 03 viên đạn để xử lý theo quy định.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ nên không thể xác minh làm rõ được.

Đối với chị Huỳnh Lan P không có tiền mua ma túy và cũng không hay biết bị cáo cất giấu ma túy trong phòng ngủ nên không có cơ sở xử lý.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo Bùi Thiện C 01 xe mô tô biển số 84B2-124.01.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-HS, ngày 03/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Bùi Thiện C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thiện C khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự

nguyên, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thiện C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Thiện C nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,596 gam, nguồn gốc chất ma túy là do bị cáo mua đem về nhà tàng trữ mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thiện C khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và tài liệu cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 14 giờ ngày 09/10/2024, bị cáo Bùi Thiện C vừa cầm 02 túi ma túy trong lòng bàn tay trái vừa điều khiển xe mô tô biển số 84B2-124.01 xuất phát từ chỗ ở của bị cáo thuộc khóm I, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh đi tìm chỗ sử dụng chất ma túy, đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi bị cáo đang điều khiển xe trên đường đal đoạn thuộc khóm I, thị trấn M thì bị lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, quản lý 02 túi ma túy của bị cáo đang cầm trong lòng bàn tay trái. Sau đó, tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của bị cáo quản lý thêm 01 túi ma túy của bị cáo cất giấu trong túi quần Jean treo trên sào đồ trong phòng ngủ, 03 túi ma túy đều được niêm phong, gửi giám định.

Căn cứ Kết luận giám định số 531/KL-KTHS, ngày 15/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận (Bút lục 57- 59):

- Gói 01:

+ Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong mã số PS2 2009110 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1128 gam.

+ Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được niêm phong mã số PS2 2009110 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0710 gam.

- Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong mã số PS2 2009106 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4122 gam.

Tổng khối lượng ma túy là 0,596 gam. Sau khi giám định đã hoàn trả lại 02 túi niêm phong, bên trong là ma túy sau giám định.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi Thiện C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã mua 700.000 đồng chất ma túy của một người thanh niên (không rõ họ và tên, địa chỉ) mục đích tàng trữ để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, do nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp xem thường pháp luật, mua chất ma túy của người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ, đem về nhà ở mục đích tàng trữ để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- 01 túi niêm phong số 531/2024/M1 ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K - Công an tỉnh T và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T (bên trong là ma túy sau giám định).

- 01 túi niêm phong số 531/2024/M2 ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K - Công an tỉnh T và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T (bên trong là ma túy sau giám định).

Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

- 01 ví bằng vải màu sọc caro trắng đen và 01 túi nylon trong suốt có viền màu đỏ, kích thước 5x5cm, bị cáo sử dụng để chứa chất ma túy, hiện không có giá trị sử dụng.

Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Thiện C có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thiện C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thiện C 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09 tháng 10 năm 2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi niêm phong số 531/2024/M1 ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T (bên trong là ma túy sau giám định).

- 01 túi niêm phong số 531/2024/M2 ngày 15/10/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Ngô Đình T (bên trong là ma túy sau giám định).

- 01 ví bằng vải màu sọc caro trắng đen.

- 01 túi nylon trong suốt có viền màu đỏ, kích thước 5x5cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Thiện C nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm